

Số: 479/QĐ - UBND

Trần Liễu, ngày 18 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường Trần Liễu

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN LIỄU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;
Căn cứ Quy định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua khen
thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua
khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 435/UBND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân phường Trần Liễu về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 09/TTr-VHXX
ngày 13/8/2025,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường Trần Liễu gồm 05 Chương, 12 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND phường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Thành viên Hội đồng;
- Lưu: VT, VHXX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thị Tình

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường Trần Liễu
(Kèm theo Quyết định số 479 /QĐ - UBND ngày 18 /8/2025, của UBND phường Trần Liễu)

Chương I CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG PHƯỜNG TRẦN LIỄU

Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Thi đua, khen thưởng phường (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thành lập; có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho cấp ủy, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng của phường.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn Hội đồng

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;
- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Tham mưu, tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng

- Chỉ đạo các hoạt động chung, điều hành toàn bộ hoạt động của Hội đồng, quyết định triệu tập chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng (trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành).
- Giải quyết các mối quan hệ công tác của Hội đồng với Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, Ban Thi đua, khen thưởng thành phố, các mối quan hệ khác thuộc thẩm quyền.

Điều 4. Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực

a) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng giải quyết các mối quan hệ công tác giữa Hội đồng Thi đua, khen thưởng thường với Ban Thi đua, khen thưởng thành phố và các xã, phường, thị trấn; lãnh đạo, quản lý cơ quan thường trực của Hội đồng;

c) Phụ trách, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến tại các đơn vị thuộc khối thi đua, phong trào thi đua.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế; các quy định về hoạt động của Hội đồng.

c) Chỉ đạo các phong trào thi đua, công tác khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Các Ủy viên Hội đồng

1. Ủy viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đơn vị tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được sử dụng bộ máy giúp việc, phương tiện làm việc của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của quy chế này. Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Theo dõi chỉ đạo phong trào thi đua, công tác khen thưởng theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Phụ trách, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến đối với các phong trào thi đua mà đơn vị được phân công là cơ quan Thường trực phong trào thi đua.

b) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định, trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng, đồng thời thông báo với Cơ quan thường trực Hội đồng để gửi văn bản xin ý kiến. Khi nhận được văn bản của cơ quan Thường trực Hội đồng thành viên có trách nhiệm phản hồi bằng văn bản tham gia các nội dung được xin ý kiến trước khi tổ chức Hội nghị, phục vụ việc tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

c) Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp theo quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng

Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực của Hội đồng, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham mưu phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết và lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào để đề nghị khen thưởng; kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc tham

gia thực hiện phong trào thi đua, đảm bảo thi đua được thường xuyên, liên tục, đúng mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung đề ra.

2. Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác và các văn bản của Hội đồng.

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình, điều kiện phục vụ các phiên họp của Hội đồng; ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng.

4. Thẩm định, tổng hợp hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định để báo cáo Hội đồng.

5. Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng; thường trực giải quyết các công việc liên quan đến nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng; tiếp nhận, xử lý các thông tin, ý kiến của Hội đồng Thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6. Tổng hợp báo cáo định kỳ và các báo cáo khi được yêu cầu về công tác thi đua khen thưởng và hoạt động của Hội đồng.

7. Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

Chương III

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng hoạt động theo chế độ tập thể dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Khi thảo luận cho ý kiến về một vấn đề, nếu có nhiều ý kiến khác nhau của thành viên Hội đồng mà không có ý kiến nào chiếm đa số thì Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

2. Hội đồng biểu quyết thông qua danh sách đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín. Kết quả bỏ phiếu được ghi vào biên bản.

3. Hội đồng có thể mời đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự họp và cho ý kiến về việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

4. Đối với một số trường hợp không tổ chức họp Hội đồng, cơ quan thường trực tham mưu văn bản xin ý kiến biểu quyết của thành viên Hội đồng.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Hội đồng họp định kỳ vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm để đánh giá phong trào thi đua, công tác khen thưởng và hoạt động của Hội đồng, cho ý kiến giải quyết các việc cần thiết và đột xuất (nếu có). Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp Hội đồng bất thường.

2. Hội đồng tổ chức họp xét thành tích khen thưởng khi Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp.

3. Những trường hợp đặc biệt do yêu cầu về thời gian mà không triệu tập được phiên họp toàn thể Hội đồng, cơ quan thường trực Hội đồng gửi văn bản xin ý kiến đến từng thành viên Hội đồng. Cơ quan thường trực có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của các thành viên Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo quy định hiện hành, bao gồm các hoạt động:

1. Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra phong trào thi đua tại các khối thi đua; kinh phí tham dự tập huấn tổ chức tại Thành phố, Trung ương

2. Kinh phí để đảm bảo văn phòng phẩm và các vận dụng cần thiết cho hoạt động của Hội đồng.

3. Các khoản chi khác khi có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Đối với Hội đồng Thi đua khen thưởng thành phố; Ban Thi đua khen thưởng.

Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua khen thưởng thành phố; Ban Thi đua khen thưởng Sở Nội vụ.

Điều 11. Đối với các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường

Các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua khen thưởng phường; Ban Thi đua khen thưởng phường Sở Nội vụ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị, các khối thi đua của phường gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường sửa đổi, bổ sung./.